BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 117/2005/TT-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc xử lý tài sản tịch thu theo bản án, quyết định của Tòa án quân sự và trách nhiệm của đơn vị quân đội được thi hành án dân sự

Căn cứ Điều 5, Điều 23, Điều 35, Điều 57 Pháp lệnh Thi hành án dân sự được Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XI thông qua ngày 14/01/2004; Điều 3, Điều 17 Nghị định 173/2004/NĐ-CP ngày 30/9/2004 của Chính phủ quy định về thủ tục thi hành án dân sự và thẩm quyền của Bộ Quốc phòng giúp Chính phủ quản lý nhà nước về thi hành án dân sự trong quân đội; Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc xử lý tài sản tịch thu theo bản án, quyết định của Tòa án quân sự các cấp và thu hồi tài sản của đơn vị quân đội đã tuyên trong bản án, quyết định của Tòa án như sau:

A. XỬ LÝ TÀI SẢN TỊCH THU THEO BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN QUÂN SỰ

I. TRÁCH NHIỆM CỦA THI HÀNH ÁN QUÂN KHU, QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN

1. Thời hạn thông báo về việc chuyển giao tài sản tịch thu:

Trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước theo bản án, quyết định của Tòa án quân sự các cấp, Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân phải thực hiện thông báo bằng văn bản cho Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân hoặc cơ quan Nhà nước có chức năng quản lý, sử dụng biết để tiếp nhận tài sản.

2. Hình thức chuyển giao tài sản tịch thu:

Việc chuyển giao tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước cho Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân cũng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

như chuyển giao cho cơ quan nhà nước có chức năng quản lý, sử dụng được tiến hành chặt chẽ đúng thủ tục. Người đại diện cho Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân hoặc cơ quan nhà nước có chức năng quản lý, sử dụng đến nhận tài sản phải có giấy giới thiệu và chứng minh thư. Khi giao nhận đều phải lập biên bản giao nhận theo mẫu "Biên bản giao nhận tài sản sung quỹ Nhà nước" ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Cách thức xử lý đối với tài sản cụ thể:

3.1. Tài sản tịch thu là vũ khí, chất nổ, chất phóng xạ, trang bị, phương tiện kỹ thuật quân sự hoặc vật phẩm thuộc di tích lịch sử văn hóa và các tài sản khác mà bản án, quyết định của Tòa án tuyên giao cho cơ quan Nhà nước có chức năng quản lý, sử dụng thì Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân thông báo cho cơ quan đó đến nhận;

3.2. Tài sản tịch thu là tiền Việt Nam, Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân phải nộp ngay vào Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân. Nếu số tiền đó đang gửi ở cơ quan Tài chính quân khu và cấp tương đương thì Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân yêu cầu cơ quan Tài chính chuyển số tiền đó từ tài khoản tạm thu sang tài khoản nộp ngân sách Nhà nước. Nếu số tiền đó đang do cơ quan khác giữ thì Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân có trách nhiệm thu hồi và nộp vào tài khoản của Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân;

3.3. Tài sản tịch thu là ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân chuyển giao cho Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân. Đối với số ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý đang gửi ở hệ thống Kho bạc Nhà nước, Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân chuyển giao những giấy tờ, tài liệu, chứng từ có liên quan đến tài sản đó cho Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân xử lý;

3.4. Tài sản còn lại trong thời hạn không quá năm ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định thi hành án. Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân phải thông báo cho Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân kèm theo hồ sơ gồm:

- Bản sao bản án, quyết định của Tòa án;

- Quyết định thi hành án;

- Bản sao biên bản thu giữ tài sản;

- Các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến tài sản tịch thu (nếu có);

Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân phối hợp với Phòng Tài chính Quân khu, Quân chủng Hải quân tổ chức chuyển giao tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

II. TRÁCH NHIỆM CỦA PHÒNG TÀI CHÍNH QUÂN KHU, QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN

1. Trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân. Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân phải phối hợp với Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân làm thủ tục tổ chức tiếp nhận tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước và tiến hành xử lý theo quy định của Bộ Tài chính. Trong thời gian gửi, giữ chờ xử lý, Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân tiếp tục bảo quản tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước cho đến khi Phòng Tài chính quân khu, Quân chủng Hải quân tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Quản lý các khoản thu, chi trong quá trình xử lý tài sản tịch thu theo đúng chế độ tài chính của Nhà nước.

B. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1. Trách nhiệm tham gia phiên tòa của đơn vị có quyền, nghĩa vụ trong vụ án:

Đơn vị Quân đội có quyền, nghĩa vụ trong vụ án hình sự, dân sự, kinh tế... khi được Tòa án nhân dân, Tòa án quân sự các cấp triệu tập tham gia phiên tòa thì Thủ trưởng đơn vị phải tham gia hoặc ủy quyền cho cán bộ am hiểu pháp luật, nắm được nội dung vụ án tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị mình.

2. Trách nhiệm làm đơn yêu cầu thi hành án:

2.1. Để các khoản bồi thường thiệt hại cho các đơn vị Quân đội theo bản án, quyết định của Tòa án đã xét xử trước ngày 01/7/2004 được Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân đưa ra thi hành trong thời hạn quy định của Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 2004, đơn vị được thi hành án cần kiểm tra lại, nếu chưa có đơn yêu cầu thi hành án thì Thủ trưởng đơn vị phải làm đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp đơn vị được thi hành án đã hợp nhất, sáp nhập thì Thủ trưởng đơn vị mới phải làm đơn yêu cầu thi hành án;

Đơn vị được thi hành án đã giải thể thì Thủ trưởng cấp trên trực tiếp phải làm đơn yêu cầu thi hành án gửi Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân có thẩm quyền theo quy định tại Điều 21, Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 2004.

2.2. Khi nhận được bản án, quyết định của Tòa án xét xử sau ngày 01/7/2004 mà đơn vị là người được thi hành án thì Thủ trưởng đơn vị phải làm đơn yêu cầu thi hành án trong thời hạn ba năm, kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, gửi Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân có thẩm quyền theo quy định tại Điều 21, Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 2004.

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 www.ThuVienPhapLuat.com

Trong thời hạn ba năm, kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà đơn vị được thi hành án không làm đơn yêu cầu thi hành án thì bản án, quyết định của Tòa án đương nhiên hết hiệu lực thi hành. Đơn vị không có quyền yêu cầu thi hành án nữa.

Ví dụ: theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 12/HS-ST ngày 01/01/2005 của Tòa án quân sự Quân khu Thủ Đô về phần bồi thường thiệt hại: Nguyễn Văn A phải bồi thường cho đơn vị B - Quân khu Thủ Đô 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Bản án trên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 02/02/2005 nếu không bị kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án trên bị kháng cáo, kháng nghị và tổ chức xét xử phúc thẩm thì bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

- Thời hạn làm đơn yêu cầu thi hành án trong trường hợp này được tính từ ngày 02/02/2005 đến hết ngày 02/02/2008. (Đối với bản án, quyết định của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị).

Trong trường hợp do trở ngại khách quan đơn vị B không thể làm đơn yêu cầu thi hành án trong thời hạn nêu trên thì đơn vị có thể làm đơn đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền khôi phục thời hiệu thi hành án.

3. Trách nhiệm Thủ trưởng đơn vị được thi hành án:

Thủ trưởng đơn vị được thi hành án không làm đúng trách nhiệm của mình thì tùy theo mức độ vi phạm mà có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

C. HIỆU LỰC THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan đơn vị báo cáo Bộ Quốc phòng qua Cục Thi hành án để giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG

Thứ trưởng

Thượng tướng **Nguyễn Văn Được**

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mẫu biểu số: 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN TÀI SẢN SUNG QUỸ NHÀ NƯỚC

(ban hành kèm theo Thông tư số 117/2005/TT-BQP ngày 12 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

- Căn cứ vào Điều 1 và Điều 35 Pháp lệnh Thi hành án dân sự ngày 14/01/2004;
- Căn cứ vào Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06/3/1998 của Chính phủ.
- Căn cứ vào Quyết định xử lý số ....., ngày ..... của .....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., tại ..... chúng tôi gồm:

A. Đại diện bên giao:

1. Ông, bà: ....., chức vụ .....
   Cơ quan: .....
2. Ông, bà: ....., chức vụ .....
   Cơ quan:.....

B. Đại diện bên nhận (cơ quan Tài chính):

1. Ông, bà: ....., chức vụ .....
   Cơ quan: .....
2. Ông, bà: ....., chức vụ .....
   Cơ quan: .....

C. Đại diện bên chứng kiến:

Ông, bà: ....., chức vụ .....
Cơ quan: .....

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Cùng nhau tiến hành chuyển giao tài sản theo Quyết định THA số:..... ngày..... của Thi hành án.....

từ.....sang.....

Kèm theo Biên bản này có Bản kiểm kê chi tiết của từng chủng loại hàng hóa được chuyển giao và danh mục các loại hồ sơ giấy tờ liên quan đến hàng hóa bàn giao.

Biên bản đã được các bên cùng nhất trí thông qua./.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO	ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TÀI CHÍNH
(Ký tên, đóng dấu)	(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09687120

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Kính gửi: Thi hành án .....

Tên tôi là: .....

Cấp bậc:....., Chức vụ .....

Đơn vị: .....

Địa chỉ: .....

là người đại diện cho đơn vị được thi hành án theo bản án, Quyết định số..... ngày.... tháng..... năm..... của Tòa án.....

.....

Theo Quyết định của bản án đơn vị được thi hành án bao gồm những khoản sau:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người phải thi hành án là Ông, bà.....

Địa chỉ: .....

(Có thể cung cấp một số dữ liệu liên quan đến tài sản của người phải thi hành án) .....

.....

.....

Đề nghị Thi hành án..... cho thi hành bản án, quyết định nói trên để bảo đảm quyền lợi của đơn vị./.

ĐƠN VỊ ĐƯỢC THI HÀNH ÁN

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: (Kèm theo đơn yêu cầu THA Phải có bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com